

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2020/HS-ST
Ngày 25-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đăng;
2. Ông Lương Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 192/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2020/QĐXXST-HS ngày 11/9/2020 đối với bị cáo:

Lê T, sinh năm: 1988, tại tỉnh Tiền Giang; hộ khẩu thường trú tại: Ấp Q, xã B, huyện B, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Khu phố 2, phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; con ông Lê L, sinh năm: 1967 và bà Nguyễn N (đã chết); Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/4/2020, bị Công an phường Đ, thị xã C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi: “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 105 ngày 12/4/2020 của Công an phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương (bị cáo chưa nộp tiền phạt). Ngày 12/6/2020 bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã C cho đến nay – có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn T, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú tại: Khóm B, phường T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: Khu phố 2, phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương – vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ X, sinh năm 1967; hộ khẩu thường trú tại: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê T là người không có nghề nghiệp ổn định, tạm trú tại: Nhà trọ N, thuộc khu phố 2, phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 12/6/2020, T đi bộ từ phòng trọ của mình đến khu vực chợ G để ăn khuya. Khi đi ngang qua dãy nhà trọ Phan T thuộc khu phố 2, phường Đ, thị xã C, T nhìn thấy cửa nhà trọ được đóng bằng lưới rào B40, ở hành lang phía trước cửa Phòng số 1 có 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 69N1 – 256.55, không có ai trông coi. Lúc này, T nảy sinh ý định lấy trộm xe để làm phương tiện đi lại. T tìm xung quanh thì nhặt được 01 cây kim bằng kim loại cán màu đỏ cách đó khoảng 03 mét. Sau đó, T dùng kim cắt lưới B40 cửa nhà trọ rồi lén lút đi vào bên trong dắt xe Yamaha Sirius biển số 69N1 – 256.55 ra ngoài. T không có chìa khóa nên không khởi động được xe, T đẩy xe đi được khoảng 200 mét thì bị Công an phường Đ đang tuần tra trên đường phát hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng lại kiểm tra, do không xuất trình được giấy đăng ký xe nên Công an phường Đ mời T về trụ sở làm việc. Tại đây, T đã khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 69N1 – 256.55. Sau đó, vụ việc được chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, đen, biển số 69N1 – 256.55.
- 01 cây kim, mũi bằng kim loại màu đen, cán bằng nhựa màu đỏ.

Quá trình điều tra xác định, xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 69N1 – 256.55 người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe là bà Võ Thị Xiếu, bà Xiếu là cô bên vợ của ông Nguyễn T. Năm 2016, bà X bán lại xe trên cho ông T với giá 16.000.000 đồng nhưng không làm giấy tờ mua bán xe. Ngày 11/6/2020, sau khi đi làm về, ông T khóa xe nhưng không khóa cổ xe và dựng xe ở hành lang trước cửa phòng số 01 nhà trọ Phan T rồi đến Phòng số 04 uống rượu cùng 02 người bạn và ngủ lại, đến sáng hôm sau khi chủ nhà trọ thông báo hàng rào lưới B40 của nhà trọ bị cắt, yêu cầu kiểm tra tài sản thì ông T mới biết mình bị mất xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 69N1 – 256.55. Ngày 12/6/2020, ông Trầm đến Công an phường Đ, thị xã C trình báo vụ việc.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 18/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát: 01 xe Yamaha Sirius, biển số 69N1 – 256.55 trị giá là 10.000.000 đồng.

Ngày 17/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C ra Quyết định xử lý vật chứng số 304 trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, đen, biển số 69N1 – 256.55 cho ông Nguyễn T, ông T không yêu cầu giải quyết gì thêm.

Bản Cáo trạng số 202/CT-VKS-BC ngày 07/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Lê T mức án tù từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy công cụ, phương tiện phạm tội là 01 cây kim, mũi bằng kim loại màu đen, cán bằng nhựa màu đỏ theo điểm khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã C, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã C trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 12/6/2020, tại Nhà trọ Phan T thuộc khu phố 2, phường Đ thị xã C, tỉnh Bình Dương, Lê T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, đen, biển số 69N1 – 256.55 trị giá 10.000.000 đồng của ông Nguyễn T.

Bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo biết việc lên lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức tham lam, liều lĩnh và xem thường pháp luật.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý, trông coi tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi lên lút chiếm đoạt tài sản của bị hại với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bản Cáo trạng số 202/CT-VKS-BC ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đang có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 12/4/2020, bị Công an phường Đ, thị xã C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 105 ngày 12/4/2020 của Công an phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương (bị cáo chưa nộp tiền phạt).

Do đó trong lần phạm tội này cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một khoảng thời gian đủ để giáo dục răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xét thấy, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 69N1 – 256.55 do bà Võ X đứng tên trên giấy đăng ký xe. Năm 2016, bà X đã bán lại xe trên cho ông T, việc mua bán không lập văn bản tuy nhiên quá trình điều tra cả bà X và ông T đều thừa nhận việc mua bán trên nên có căn cứ xác định ông Trầm hiện là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 69N1 – 256.55. Ngày 17/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C ra Quyết định xử lý vật chứng số 304 trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, đen, biển số 69N1 – 256.55 cho ông Nguyễn T là phù hợp.

- Đối với 01 cây kim, mũi bằng kim loại màu đen, cán bằng nhựa màu đỏ, đây là công cụ, phương tiện bị cáo T sử dụng vào mục đích phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn T đã nhận lại tài sản là xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, đen, biển số 69N1 – 256.55 và không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây kim, mũi bằng kim loại màu đen, cán bằng nhựa màu đỏ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2020 giữa Công an thị xã Bến Cát với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa

vụ có liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huỳnh

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Huỳnh